

* DANH SÁCH CON EM CÁN SÁT QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA THỨC NHAN	cha	Thiếu Uy TA MINH PHUONG BCH/CSQG Phong Dinh (6nam)
2/ MC.352	NGUYEN CONG TRU	"	Thiếu Uy NGUYEN XUAN LUONG BTL/CSQG (con trong trại c/ta)
3/ MC.356	NGUYEN THI NAM	"	Đại úy NGUYEN VAN HAI BCH/CSQG Q.7 (6nam 3 tháng)
4/ MC.357	HUYEN NGOC HIEN	"	Thiếu tá HUYNH NGOC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại GT)
5/ MC.358	NGUYEN THANH HUNG	"	Thiếu Uy NGUYEN TAN PHAT BCH/CSQG Q.6 (5nam 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYEN THI THUNG	CHONG	Thiếu Tá NGUYEN XUAN TĐ Biệt phái Phu Tong Uy Don Van (8 nam - chết)
7/ MC.372	NGUYEN THI LAN CHI	cha	Đại úy NGUYEN CONG LUAN BCH/CSQG Tay Hoa (6nam 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYEN NGOC DUNG	"	Trung úy NGUYEN NGOC THOI BCH/CSQG Gia dinh (5nam 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYEN THI ANH KIM	chong	Đại úy TRAN VAN TAI BCH/CSQG (9 nam)
10/ MC.381	NGUYEN NAM THO	CHA	Trung úy <i>đang mất tiếp</i> BCH/CSQG Binh Tuy (5 nam)
11/ MC.388	TANG THI KIM	chong	Trung úy DUONG VAN QUY BCH/CSQG Kien Hoa (6nam 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYEN THI THINH	cha	Thiếu úy NGUYEN DINH NHA BTL/CSQG (5nam 7 tháng)
13/ MC.392	TRAN THI ANH LINH	"	Thiếu úy TRAN CONG HIEM BCH/CSQG Chuong Thien (8 nam)
14/ MC.392	PHAM BINH CHUONG	"	Trung sĩ I PHAM BINH VAN BTL/CSQG (3 nam)
15/ MC.394	PHAM CHAU THANH	"	Trung sĩ I PHAM XUAN HUYEN BTL/CSQG (7 nam 3 tháng)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VAN BAN BCH/CSQG Tuyen Duc (5nam 3 tháng)
17/ MC.404	LY NGOC ANH	chong	Đại úy TRAN MINH QUYEN BCH/CSQG Q.I (9 nam 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIEN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VAN PHU BCH/CSQG Q.I (5nam)
19/ MC.411	NGUYEN THAI HA	"	Thiếu tá NGUYEN THAI SANG BTL/CSQG (6nam 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYEN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYEN BA PHAN BD 222/SSDC (5nam 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thiếu úy LE VAN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5nam 5 tháng)
22/ MC.430	TRAN NGOC OANH	"	Đại úy TRAN NGOC DA BCH/CSQG Q.3 (3nam)
23/ MC.442	TONG THI KIM PHUONG	"	Binh II TONG VAN DAY BCH/CSQG Binh Tuy (5 nam)
24/ MC.449	PHAM VAN DUC	"	Thiếu úy PHAM VAN TRIEU BTL/CSQG Rach Dua (5nam 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYEN THI THANH TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VINH THIET BCH/CSQG Phuoc Tuy (5nam 9 tháng)
26/ MC.451	NGUYEN THI BACH PHUONG	"	Thượng sĩ NGUYEN THANH BUI BCH/CSQG Da nang (8nam 9 tháng)
27/ MC.453	QUACH THINH	"	Thiếu úy QUACH UT BCH/CSQG Q.I (5 nam)
28/ MC.456	HO QUOC TUAN	"	Thiếu Tá HO VAN KHUE BCH/CSQG Khu II (4 nam 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRAN T TUYET THO	"	Thiếu Tá TRAN VAN CU BTL/CSQG (7nam 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYEN THI TUYET	"	Trung sĩ NGUYEN VAN HIEN BCH/CSQG Long Khanh (5nam 3 thg)
31/ MC.478	DINH VUMINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HAN BCH/CSQG Binh Duong (5nam 10thg)
32/ MC.479	HUYNH T HICH LAN	"	Trung sĩ I HUYNH NGOC THANH BCH/CSQG Ba xuyen (3 nam)
33/ MC.479	NGUYEN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CONG THANH BCH/CSQG Sa dec (3 nam)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Đại úy TRAN TRUNG LIEM BCH/CSQG Chau Doc (5nam 6 tháng)
35/ MC.485	DAO THANH PHONG	cha	Thiếu Uy DAO VAN QUANG BCH/CSQG Phu Yen (3nam 8 tháng)
36/ MC.494	TRAN VAN MINH	"	Trung úy TRAN VAN PHUC Biệt phái Tong Thong Phu (5nam 7thg)
37/ MC.494	NGUYEN THI KIEU	chong	Thiếu úy TRIEU VAN NHANH BCH/CSQG Tay Ninh (5nam 7 tháng)

38/	NG.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQS Dinh Trong (5nam 2tháng)
39/	NG.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQS Ba Xuyen (5 nam 8 tháng)
40/	NG.514	TRAN T HONG HANH	"	GVY TRAN THIEN BCH/CSQS Quang Ngai (3nam 1 tháng)
41/	NG.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGOC BCH/CSQS Quan 2 (7nam 10tháng)
42/	NG.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUNG BTL /CSQS (5 nam 4 tháng)
43/	NG.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQS Long Khanh (5 nam 3 tháng)
44/	NG.526	TRAN THI CAM TUYET	"	GVY TRAN VAN CAN BCH/CSQS Quang Nam (3 nam)
45/	NG.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam)
46/	NG.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQS Khu I (5nam 7 tháng)
47/	NG.534	NGUYEN T THANH TAM	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQS (5nam)
48/	NG.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQS Chuong Thien (3 nam)
49/	NG.540	VU VAN LOC	"	Thượng sĩ VU VAN PHAT BCH/CSQS Q.3 (5nam)
50/	NG.545	BUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ HUI DUY YENG BCH/CSQS Tuyen Duc (3nam)
51/	NG.548	LAN T KIEU OANH	"	Trung úy LAN BA LOI BCH/CSQS Bao Lien (6 nam 8 tháng)
52/	NG.549	NGUYEN THI THIN	chồng	Đại úy LE THANH SON BSH/CSQS Q-7 (9 nam)
53/	NG.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQS Quang Nam (8nam 4 tháng)
54/	NG.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQS Quang Tin (5nam 5 tháng)
55/	NG.555	NGUYEN THI HUONG	"	Trung sĩ I NGUYEN TRONG DIEN BCH/CSQS Vung Tau (5nam 4 tháng)
56/	NG.559	HO PHUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQS (10 nam)
57/	NG.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAI BTL/CSQS Vinh Long (6 nam)
58/	NG.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQS Do Thanh (5nam 10 tháng)
59/	NG.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHO BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam 6 tháng)
60/	NG.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN KE BCH/CSQS Kien Hoa (4nam)
61/	NG.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQS Q.2 (9 nam)

43/ Mom

mpk 38
tha 39
int 40
thru 41
Stunt 42

we 45 Wale 44

th 46

you 47
the 48

Stunt 49

50 Chug

Stunt 51

Chug 52

th 53

Wale 54

thru 55

we 56

we 57

58

quar

thru 59

thru 60

Stunt 61

Palau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người vô, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông của Cộng Sản. Hôm nay, đã mấy năm thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trái Ty nam Palau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyên vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cùng, chúng, cha chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Cộng sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Nhưng đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loại quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Cộng Sản gán cho "Trại Cải tạo" nơi chúng đang đày đọa xác người thân chúng tôi thay trăm bề, trước khi bị gia cải tạo, học lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa búp, bọn chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải quý lạy trước thủ tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, mấy năm còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hận thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Cộng sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trở búp bọn khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, lừa dối đi đứ lừa và phạm uất của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa dối, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành phải giết cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngọn tù, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vương kinh tế mới, nơi rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già nhưng dựa tre thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, tru ăn đêm đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn set lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cơm chịu tịch thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lu không tính người..

Một kế hoạch vô lương khải, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đó nhằm hiểm cướp vợ, cướp con, gây cạnh gia đình ly tán, đau thương chằng chịt. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất nạn Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Cộng sản.. Ngao ngán emedoi, và thật học là nơi dăm dòn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn có gang theo đuổi thì Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn mầm mống có nguy cơ lật đổ bạo quyền Cộng sản.

Lúa phính, tráo tre là bản chất của con đò Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhúng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng mưu đó dộc quyền Đảng tr, hủy diệt nền nông chúng đổi để tìm lấy tự do, bên chúng không bao giờ tự do.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có cái ngày ra đi bán chính thức, để chúng gom vãng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhem đặc biệt vào thành phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị đau đay. Bởi sau đó, bước đi sao được để dang, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa nơi cư trú.

Bởi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loài quý d. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tồn tại trong quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo máu mủ của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp nối trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thân phận chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ qua nhiều đau khổ.

Thế Giới Tự Do, đặc biệt là Chính phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian manh của Công sản Hà Nội, nhưng chính phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị đoạ đày hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mắt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cân xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính đơn

Chi hội trưởng, Chi hội dân tại Bidong

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị;

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cách Mạng Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay dãi dả sa mạc đã phải ru thân trong các trại tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Vương Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gửi đến Quý Vị thỉnh nguyện thư này, với một tâm lòng khẩn thiết, kính xin Quý Vị cầu xin và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoàn cảnh vô cùng khó khăn của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị;

Như Quý Vị đã từng biết, trước 30-4-1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phụng vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tại đó tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bên chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xả thân và cống hiến trọn đời để phụng vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiên dân chúng Công luận hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30-4-1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xây dựng cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp và ký hiệp định Paris 27-01-1973 và mua quan bán quốc gia dân Miền Nam Việt Nam một cách trái pháp, bất chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dạng trị" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lên luật lệ chúng tôi tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bí mật. Tang thương và mất mát đã dấn sâu trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bi học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trên an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy cha anh chúng tôi rơi rụng sau rào rào hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đơn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bi thảm tiêu diệt trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị;

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thu thập và do dự chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mọi quyền tự do của bạn đã không còn nữa, đã sa chúng tôi đã phải bỏ học, sa ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "trai". Trong học chúng, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, cầm tù tù nhân, đã phá vỡ thân tự do.

Đang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn làm lui đi bản là cuộc đời, dẫu sao và sinh họ nhận lấy song của một họ nó là. Chúng tôi đã bị chúng xếp vào loại công dân hạng chết trong nhà chúng ra hai chỉ vì lý lịch gia đình bị gọi là "THUY". Dẫu vào luật là sát nhất, hơn chúng luôn nhận đến gia đình chúng tôi như là những sao tiêu do tích tụ nhà của, tại sao và đây thành phần chúng tôi và ở những vùng kinh tế mới mà theo họ thì là những nhà tù không hơn.

Thưa Quý Vị:

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn còn chúng nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đường trốn chạy bao nguy hiểm, biết bao cay đắng đã xảy đến đến đáp cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biển Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Mỗi dân thường của người tỵ nạn Đông Dương, nhất là thân cảnh chết chóc, đói khát... hạn hán, đã lên cao thế giới bởi hai nạn đói. Nhưng chúng tôi nhất quyết tìm cách thoát và hy sinh tất cả chứ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Cộng Sản" đó.

Không ai có thể tưởng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ đi ra đi chỉ vì nỗi sợ họ đã bị hành hạ, người đại diện cho hai 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tự nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bến bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoang mang và kháo kháo cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "cut off" 14.3.1989. Theo đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tạm cư trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ luôn luôn nhận được ân oán mạng và an toàn giúp đỡ cho hàng triệu người tỵ nạn Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đâu một thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chằm và kéo dài thời gian cho đến của chúng tôi qua lâu.

Kính thưa Quý Vị:

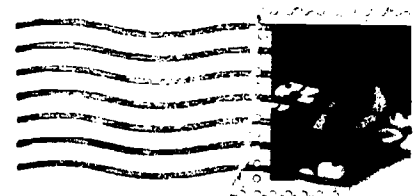
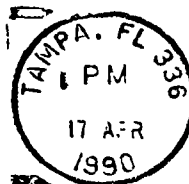
Nay chúng tôi đã đặt thỉnh nguyện thư này với lòng ước mong của những họ lạc loài coi out khi đang đang ngồi chờ ánh sáng của nhân, quá hương đất nước đang quàn quai bên kia bờ biển trên Công Sơn... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Hìlong khi còn này, tại thân chúng tôi luôn mòn mỏi và chờ trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi có cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đến tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý Vị những điều sau đây:

Mr. LAM

TAMPA, FL. 33614



HOANG DIEM LONG

P.O. Box 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635

1/ Xin can thiệp và giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được một đợt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được xem danh cụ tại các nước tù để để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý Vi.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

Chị họ: triêng
Le Thanh Thuong Chi 45: 06/10/1940

* DANH SÁCH CON EM CỦA CÁN BỘ CÁN SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Binh Dinh / chết trái cai tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuan Tuong TRAN VAN HAI	cựu Tu Lenh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Dinh / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Dinh / tù trảm 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Bien Hoa / chết trái cai tạo
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quang Ngai / chết trảm 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cau Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trái cai tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Ba Xuyen / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cai tạo
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Bien Hoa / mất tích trái cai tạo
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia dinh / chết tù trái cai tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thu Do / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phuoc Long / chết năm 1974.

CHUNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - XUAN - KHANH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THAI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LAM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGOC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - KIM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUAN - HOA
11. MC. 332. TRIEU - KIM - NHAT
12. MC. 350 PHAN - THỊ - NGOC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - CHANH
15. MC 408 HOANG - THỊ - NGOC - DIỆP
16. MC 420 NGUYỄN - VĂN - HÈN
17. MC 424 NGUYỄN - KIM - YẾN
18. MC 496 NGUYỄN - XUAN - HOA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHAM - THANH - LEM
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - DIỆU - TRANG

Th

Uaol

Shant

Phuong

Lam

Th

mh

Of KTB

thanh

duod

Nhat

Th

Van

khach

ng

com

Kim

thanh

Dung

Th

Tr